

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Số: 401 /KH-ĐHDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY CÁC HỌC PHẦN CHUNG NĂM HỌC 2026 - 2027

Khóa	Học kì I			Học kì II		
	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ
K50	LC1101D	Triết học Mác – Lênin	3	LC1102D	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2
	20LH0001	Pháp luật đại cương (Các khoa: Hóa học và Môi trường, Nông lâm, Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Ngữ văn - Lịch sử, Toán - Tin học, Sinh học, Xã hội học và Công tác xã hội, Sư phạm, Ngoại ngữ, Công nghệ thông tin)	3	20LH0001	Pháp luật đại cương (Các khoa: Quốc tế học, Vật lý và Kỹ thuật hạt nhân, Du lịch)	3
				20XH0001	Xã hội học đại cương (Các khoa: Sư phạm, Ngữ văn - Lịch sử, Vật lý và Kỹ thuật hạt nhân, Xã hội học và Công tác xã hội, Luật học)	3
	20SP0001	Tâm lý học đại cương (Các khoa: Sư phạm, Toán – Tin học)	3	20SP0001	Tâm lý học đại cương (Các khoa: Xã hội học và Công tác xã hội; Vật lý và Kỹ thuật hạt nhân)	3
	SP1002D	Giáo dục học đại cương (Khoa Sư phạm)	3	SP1002D	Giáo dục học đại cương (Khoa Toán – Tin học)	3
	20VH0001	Cơ sở văn hóa Việt Nam (Các khoa: Xã hội học và Công tác xã hội, Ngữ văn - Lịch sử, Sư phạm, Quốc tế học)	3	20VH0001	Cơ sở văn hóa Việt Nam (Các khoa: Du lịch, Ngoại ngữ, Luật học)	3
				25BC0001	Trí tuệ nhân tạo, Blockchain và ứng dụng (Khối TN-CN-KT)	3
	25TC1001	Giáo dục thể chất 1	1	25TC2001	Giáo dục thể chất 2 (Bóng đá)	1
				25TC2002	Giáo dục thể chất 2 (Bóng chuyên)	1
				25TC2003	Giáo dục thể chất 2 (Pickleball)	1
				(Sinh viên chọn 1 trong các học phần Giáo dục thể chất 2 trên)		

	QP2101D	GDQP-AN 1 (khối TN-CN-KT + Ngoại ngữ)	3	QP2101D	GDQP-AN 1 (khối XH-NV + Du lịch)	3
	QP2102D	GDQP-AN 2 (khối TN-CN-KT + Ngoại ngữ)	2	QP2102D	GDQP-AN 2 (khối XH-NV + Du lịch)	2
	QP2103D	GDQP-AN 3 (khối TN-CN-KT + Ngoại ngữ)	1.5	QP2103D	GDQP-AN 3 (khối XH-NV + Du lịch)	1.5
	QP2104D	GDQP-AN 4 (khối TN-CN-KT + Ngoại ngữ)	2	QP2104D	GDQP-AN 4 (khối XH-NV + Du lịch)	2
K49	25BC0002	Trí tuệ nhân tạo, Blockchain và ứng dụng (khối XH-NV)	3			
	LC2101D	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	LC2102D	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2
	25TC3001	Giáo dục thể chất 3 (Võ tự vệ)	1			
	25TC3002	Giáo dục thể chất 3 (Võ Karate)	1			
	25TC3003	Giáo dục thể chất 3 (Cầu lông)	1			
	(Sinh viên chọn 1 trong các học phần Giáo dục thể chất 3 trên)					
K48	LC3101D	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			

#### Ghi chú:

- Các khoa xây dựng kế hoạch khoảng 15 đến 19 tín chỉ/ 1 học kỳ tính cả các học phần chung.
- K48, K49, K50 viết tắt của Khóa 48, Khóa 49, và Khóa 50. ✓

#### Nơi nhận:

- BGH (chỉ đạo);
- Các khoa (thực hiện);
- Các phòng (phối hợp);
- Website ĐHDL;
- Lưu VT, QLĐT. ✓

HIỆU TRƯỞNG



Lê Minh Chiến